

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05-01-2021
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Ngọc Hanh

- Ông Nguyễn Việt Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXX-ST ngày 01 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Th – Sinh năm 1990 “Vắng mặt”

ĐKKHKT: Thôn Tiên Ph, xã Sơn Kim 2, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

Tạm trú tại: TDP A, TT. Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Đinh Thanh H – Sinh năm 1987 “Vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Hồng T, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Th và anh Đinh Thanh H đăng ký kết hôn với nhau ngày 17/12/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với nhau tại thôn Hồng T, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh bất đồng quan điểm, không thể hòa hợp được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay. Nay chị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Đinh Thanh H

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Đinh Bảo T - Sinh ngày 13/5/2011, nguyện vọng của chị Th được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại buổi hòa giải ngày 01/12/2020 anh Đinh Thanh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Thời điểm kết hôn đúng như chị Th trình bày, chúng tôi kết hôn đúng quy định của pháp luật và hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều điểm chưa hòa hợp, không có tiếng nói chung nhưng anh H vẫn còn tình cảm với chị Th và muốn được đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung đúng như chị Th trình bày. Nếu phải ly hôn đồng ý giao con chung cho chị Th nuôi dưỡng. Mỗi tháng anh H cấp dưỡng 2.000.000 đồng trong đó 1.000.000 đồng sẽ cấp trực tiếp cho chị Th nuôi con, còn 1.000.000 đồng để đóng tiền bảo hiểm cho con.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đều vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã nhận được Thông báo hợp lệ, tuy nhiên vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt các đương sự là phù hợp theo điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp. Theo nguyên đơn sau khi kết hôn vợ chồng đã sống chung với nhau tuy nhiên quá trình chung sống phát sinh bất đồng quan điểm, vợ chồng không thể hòa hợp được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2020 đến nay nên muốn ly hôn. Bị đơn cũng công nhận quá trình chung sống vợ chồng có nhiều điểm chưa hòa hợp, không có tiếng nói chung nhưng bị đơn vẫn còn tình cảm và muốn được đoàn tụ.

Theo nguyện vọng của bị đơn, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện, ấn định thời gian cho bị đơn tìm cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, nay bị đơn không có giải pháp gì khác để níu kéo tình cảm vợ chồng trong khi nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Căn cứ hoàn cảnh sống hiện tại, HĐXX nhận thấy vợ chồng chị Th và anh H đã sống ly thân không còn sống chung với nhau một thời gian dài, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh H.

[3]. Về con chung: Con chung của vợ chồng hiện do nguyên đơn nuôi dưỡng, cháu được chăm sóc, phát triển bình thường về vật chất và tinh thần, vì vậy HĐXX nên giao con chung cho chị Phan Thị Th nuôi dưỡng theo nguyện vọng của các đương sự là phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự đều thống nhất anh Đinh Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng và đóng tiền bảo hiểm cho con chung mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, HĐXX nhận thấy thỏa thuận của các đương sự là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết miễn xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn, bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng định kì theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 280, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị Th được ly hôn với anh Đinh Thanh H.

[2]. Về con chung: Giao cháu Đinh Bảo T sinh ngày 13/5/2011 cho chị Phan Thị Th nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, anh Đinh Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng và đóng tiền bảo hiểm cho con chung mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng đến khi con

chung đủ 18 tuổi. Anh Đinh Thanh H được quyền thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi chị Phan Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Đinh Thanh H không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con và tiền bảo hiểm như thỏa thuận hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[3]. Về án phí: Chị Phan Thị Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000220 ngày 29/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Đinh Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ.

[4]. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[5]. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Xuân Giang, NX, HT;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình